TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HSST
Ngày: 21-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH TỈNH TRÀ VINH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Diệp Hồng Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Ngọc Song

Ông Nguyễn Văn Triệu

-Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà S Thị Hồng Nhân**,** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tươi, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/ QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018, đối với bị cáo:

Nguyễn T S sinh năm 1975; tại Tiền Giang; nơi ĐKHKTT trước đây Trung tâm công tác xã hội tỉnh Tiền Giang thuộc ấp Phong Thuận, xã Tân Mỹ Chánh, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở hiện nay sống lang thang; nghề nghiệp không; trình độ văn hóa 3/12; dân tộc kinh; giới tính nam; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; cha không rõ; mẹ không rõ; vợ không có; tiền án không; tiền sự không; bị tạm giữ ngày 09/12/2017 đến ngày 15/12/2017 chuyển sang tạm giam đến nay.

Người bị hại: Ông Thạch M, sinh năm 1975 (vắng mặt có lý do)
Nơi cư trú: ấp Đa Hòa Bắc, xã Hòa Lợi, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

Người làm chứng:
- Anh Thạch T, sinh năm 1982 (vắng mặt)
- Bà Thạch Thị M, sinh năm 1964 (vắng mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 09/12/2017, Nguyễn T S điều khiển phương tiện xe đạp đi trên quốc lộ 53, hướng từ thành phố Trà Vinh về Cầu Ngang, khi đến nhà ông Thạch M thuộc khu vực ấp Đ, xã H, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh khoảng 19 giờ. S phát hiện trong sân nhà ông M có một xe đạp điện nhãn hiệu BOMELLI đang đậu, S nảy sinh ý định lấy trộm xe đạp điện bán lấy tiền tiêu xài, khi quan sát không có người qua lại S dừng xe đạp cặp Quốc lộ 53 rồi đi vào trong sân nhà ông Thạch M dẫn xe đạp điện ra ngoài đi được khoảng 10 mét thì bị ông Thạch T phát hiện giữ lại và báo cho ông Thạch M biết, sau đó ông Thạch M điện thoại báo cho Công an xã Hòa lợi huyện Châu Thành đến lập biên bản phạm tội quả tang và tạm giữ, sau đó chuyển sang tạm giam đến nay.

Về tang vật: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành thu hồi trả cho chủ sở hữu 01 xe đạp điện nhãn hiệu BOMELLI, S màu xanh trắng.

Thu giữ 01 xe đạp cũ màu S đỏ, trên sườn có dán tem in dòng chữ ASAMA.

Theo biên bản định giá tài sản ngày 11/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, kết luận: 01 xe đạp điện cũ, nhãn hiệu BOMELLI màu S xanh trắng, giá trị sử dụng còn lại 6.000.000 đồng.

Theo bản cáo trạng số: 15/CT-VKS-CT ngày 23/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, truy tố bị cáo Nguyễn T S, về tội: "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Sau khi phân tích tính chất nội dung vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo, Vị đã khẳng định bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn T S, về tội: "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ đúng pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33 điểm p, h, g khoản 1, khoản 2 Điều 46, Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T S từ 09 đến 15 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không đề nghị giải quyết.

Về tang vật: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015

Tịch Thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp cũ màu S đỏ, trên sườn có dán tem in dòng chữ ASAMA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T S khai nhận khoảng 19 giờ ngày 09/12/2017 bị cáo vào trong sân nhà ông Thạch M lấy trộm 01 xe đạp điện thì bị bắt quả tang.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản, phù hợp lời khai người bị hại, lời khai các nhân chứng và tang vật chứng thu hồi được. Xét có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn T S phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra tại phiên tòa bị cáo Nguyễn T S không có thay đổi bổ sung, sửa chữa gì thêm so với lời khai ban đầu tại cơ quan điều tra.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Cơ quan Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn T S, người bị hại và các nhân chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Bị cáo là đối tượng vô gia cư không nghề nghiệp, hàng ngày sống lang thang không nơi cư trú, lẽ ra bị cáo phải tạo cho bản thân một nghề nghiệp ổn định để có cuộc sống lương thiện, nhưng ngược lại bị cáo rất lười lao động, để có tiền tiêu xài thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân, bị cáo bất chấp pháp luật lợi dụng sự sơ hở chủ nhà bị cáo lén lút vào nhà ông Thạch M lấy trộm tài sản bán lấy tiền tiêu xài cho cá nhân.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn gây xôn xao trong dư luận quần chúng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự an toàn xã hội ở địa phương, Hội đồng xử án xét thấy cần có mức án thật nghiêm mới đảm bảo cho việc cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên cũng cần xem xét, sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, chưa gây thiệt hại tài về sản, nên xem đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm g, h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về tang vật: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015

Tịch Thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp cũ màu S đỏ, trên sườn có dán tem in dòng chữ ASAMA.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bởi các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn T S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 138, Điều 33 điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn T S 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 09/12/2017

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

Về tang vật: áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015.

Tịch Thu sung quỹ Nhà nước 01 xe đạp cũ màu S đỏ, trên sườn có dán tem in dòng chữ ASAMA.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn T S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, báo cho bị cáo Nguyễn T S biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với ông Thạch M vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú, để xin tòa án cấp trên xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

DIỆP HỒNG TÂN

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Trà Vinh;
-Sở Tư pháp tỉnh trà vinh;
-VKSND huyện Châu Thành;
-Công an huyện Châu Thành;
-THADS huyện Châu Thành;
-Bị cáo, bị hại,người liên quan;
-Lưu hồ sơ;